

Bản án số: 13/2019/HNGĐ- ST  
Ngày 09 - 8 - 2019  
V/v L hôn giữa chị C và anh L.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Tân Việt

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đinh Thị Hoán

2. Ông Đinh Văn Hải

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Ngoãn – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hân- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2019 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 149/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp L hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXX-ST ngày 24 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Sông Thị C, sinh năm 1978; nơi cư trú: Bản Suối Chèo, xã Suối Bau, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La “có mặt”.

2. *Bị đơn:* Anh Thào A L, sinh năm 1977; nơi cư trú: Bản Suối Chèo, xã Suối Bau, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (hiện đang chấp hành án tại Trại giam Yên hà – C10- Bộ công an), “vắng mặt”.

- *Người phiên dịch:* ông Cẩm Đình Cốc; nơi cư trú: khối 12, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La “có mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 6 năm 2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là chị Sông Thị C trình bày: Chị Sông Thị C và anh Thào A L chung sống như vợ chồng từ năm 2010, trên cơ sở tự nguyện và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán, nhưng không đăng ký kết hôn. Chị C và anh L sống chung hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh L ham chơi, lười lao động, nghiện ma túy. Chị C thấy rằng, mâu thuẫn giữa chị và anh L là trầm trọng, không thể giải hoà được, tình cảm không còn, nên viết đơn yêu cầu Toà án giải quyết L hôn với anh L.

Về con chung, chị C và anh L sinh được hai người con chung là cháu: Thào A Cng, sinh ngày 16/01/2000 và cháu Thào Thị D, sinh ngày 02/3/2007. Cháu Thào A Cng hiện đã thành niên và đã lập gia đình riêng. Chị C yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thào Thị D, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, tài sản riêng chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị C và anh L không có nợ chung.

Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Thào A L xác nhận: Chị C và anh L có mâu thuẫn, nguyên nhân do anh L nghiện ma túy, phạm tội về ma túy. Tuy nhiên, anh L không nhất trí L hôn theo như yêu cầu của chị C và đề nghị được đoàn tụ.

Về thời gian chung sống, con chung, tài sản chung, tài sản riêng và nợ chung anh L xác nhận lời trình bày của chị C là đúng. Về con chung anh L nhất trí để chị C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thào Thị D.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên tòa. Về tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về tố tụng. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Tuyên bố không công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Sông Thị C và anh Thào A L. Về con chung, giao cho chị Sông Thị C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thào Thị D. Về tài sản chung, tài sản riêng và về cấp dưỡng nuôi con, đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng, sau khi Tòa án thụ lý vụ án, nguyên đơn là chị Sông Thị C có đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải. Bị đơn là anh Thào A L có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt với lý do anh L đang phải chấp hành án tại trại giam nên Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử công khai theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXX – ST ngày 24 tháng 7 năm 2019.

[2] Về nội dung, chị Sông Thị C và anh Thào A L sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2010, không có đăng ký kết hôn. Theo quy định tại khoản 4 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành Luật hôn nhân và gia đình. Quan hệ hôn nhân giữa chị Sông Thị C và anh Thào A L không được pháp luật công nhận.

Trong quá trình chung sống, giữa chị C và anh L phát sinh mâu thuẫn trầm trọng nên chị C và anh L đã sống L thân từ năm 2013 cho đến nay. Căn cứ vào Điều 9 và Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cần tuyên bố không công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Sông Thị C và anh Thào A L.

[3] Về con chung, chị C và anh L sinh được 2 người con chung. Xét yêu cầu nuôi con của chị C và anh L thấy rằng: Hiện nay anh Thào A L đang phải chấp hành bản án 09 năm tù tại trại giam Yên Hạ về tội Mua bán trái phép chất ma túy, anh L mới chấp hành được 6 năm 3 tháng. Do đó, anh L không có đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu

cầu nuôi con chung của chị C. Giao cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thảo Thị D. Về tài sản chung, tài sản riêng và về cấp dưỡng nuôi con, đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ các Điều 9, 14, 15, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;*

*Căn cứ khoản 2, khoản 4 Điều 207; khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;*

*Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;*

1. Tuyên bố: Không công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Sòng Thị C và anh Thảo A L.

2. Về con chung, Giao cho chị Sòng Thị C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thảo Thị D, sinh ngày 02/3/2007 cho đến khi cháu Thảo Thị D thành niên, đủ 18 tuổi. Chị Sòng Thị C không yêu cầu anh Thảo A L cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về án phí: Chị Sòng Thị C phải chịu 300. 000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí chị Sòng Thị C đã nộp theo biên lai thu số: 2940 ngày 20 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Chị Sòng Thị C đã nộp đủ án phí.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09/8/2019), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát Phù Yên;
- Chi cục THA Dân sự Phù Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Tân Việt**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



